

Bản án số: 98/2022/HS-PT

Ngày: 23-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Nước

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Ông Lê Khắc Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Lưu T Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Minh Tr và Trương Quốc T.

Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2021/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Các bị cáo bị kháng nghị:

1- **Nguyễn Minh Tr**, sinh ngày 05/10/1995 tại Đồng Tháp; Đăng ký HKTT: Ấp HD, xã NM, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Cha tên: **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1968; Mẹ tên: **Đặng Thị B B**, sinh năm: 1971; Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ: **Đỗ Thị Cẩm T**, sinh năm 1995; Con: Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2015 và con nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự: Ngày 07/4/2020 bị Công an huyện CL ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 53/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp

tài sản với số tiền là 1.500.000 đồng, đã nộp phạt xong ngày 10/4/2020; Tiền án: Không; Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/9/2021.

2- **Trương Quốc T**, sinh năm 1999 tại Đồng Tháp; Đăng ký HKTT: Ấp HD, xã NM, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: **Không**; Trình độ học vấn: 08/12; Cha tên: **Trương Văn C**, sinh năm 1976; Mẹ tên: **Lê Thị Hồng L**, sinh năm: 1979; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: **Trần Thị Mỹ D** (Chưa đăng ký kết hôn); Con: Bị cáo có 01 người con sinh năm 2016; Tiền sự: Ngày 06/7/2020, bị Công an xã Mỹ Hội ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền là 1.500.000 đồng, đã nộp phạt xong ngày 07/7/2020; Tiền án: Không; Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/9/2021.

Ngoài ra các bị cáo và bị hại không kháng cáo.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa hôm nay, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo T đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 07/4/2020, bị cáo T bị Công an huyện CL ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo T đã nộp phạt xong vào ngày 10/04/2020. Bị cáo T đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 06/7/2020, bị cáo T bị Công an xã Mỹ Hội, huyện CL ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo T đã nộp phạt xong vào ngày 07/7/2020.

Vào khoảng 18 giờ 30 ngày 18/03/2021, bị cáo T đem theo một bình xịt hơi cay (loại bình nhỏ) đến nhà bị cáo T rủ đi bắn trộm chó, bị cáo T đồng ý và chuẩn bị công cụ như súng chĩa tự chế có gắn dây điện kết nối với bình ắc qui. Bị cáo T lấy xe mô tô biển số 66F1-284.85 loại xe Sirius của mình giao cho bị cáo T điều khiển chở bị cáo T ngồi sau cầm theo dụng cụ bắn chó. Bị cáo T điều khiển xe chạy từ nhà bị cáo T thuộc xã NM đi thị trấn Mỹ Thọ rồi chạy hướng xuống xã Mỹ Long, huyện CL quẹo trái chạy hướng vào khu du lịch Xẻo Quýt, khi đến cầu K1 thì rẽ phải chạy hướng xuống Trại giam CL. Khi gần đến Trại giam CL thì phát hiện 01 con chó màu đen ở trên đường, lúc này bị cáo T dùng súng kích điện bắn trúng con chó chết tại chỗ lấy để vào bịch nylon rồi lên xe đi.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không truy tìm được chủ sở hữu. Bị cáo T tiếp tục điều khiển xe chở bị cáo T chạy xe hướng đến xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, khi qua cầu kinh 307 thì bị cáo T cho xe rẽ phải chạy vào đường kinh 307 tìm chó bắn trộm, trên đường đi bị cáo T dùng súng bắn được thêm 02 con chó. Trong đó, 01 con chó màu vàng qua xác minh là của anh Huỳnh Trương Lai Phút và 01 con màu đen trắng là của bà Võ Thị Hoa cùng địa chỉ ấp Hưng Lợi, xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Hiện nay anh Phút và bà Hoa không yêu cầu bồi thường gì.

Anh Hồ Chí Hiếu, sinh năm 1994, địa chỉ ấp Lợi An, xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp đang ở nhà thì nghe tiếng chó sủa lớn nên chạy ra xem, phát hiện các bị cáo T và T nên truy hô và điện thoại báo Công an xã Thanh Mỹ chặn bắt. Bị cáo T chở bị cáo T chạy về hướng xã Mỹ Hiệp, huyện CL khi đi được một đoạn gặp lực lượng Công an xã Thanh Mỹ chặn yêu cầu dừng xe nhưng bị cáo T không dừng lại mà tiếp tục cho xe chạy được khoảng 01-02 km các bị cáo T và T bỏ lại xe cùng 03 con chó trên đường và trốn đi bộ về nhà.

Tại bản kết luận định giá số 16/KL-KTĐG ngày 14/04/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười: 03 con chó đã chết, có trọng lượng 38 kg, giá trị thành tiền: 1.900.000 đồng.

Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 66F1-284.85 nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu trắng đen. Xe này bị cáo T khai mua từ những tiệm phế liệu về lắp ráp sử dụng, gắn biển số giả, qua tra cứu biển số xe trên nhãn hiệu Honda, loại Air blade. Hiện Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị chuyển xe trên đến Công an huyện Tháp Mười để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định.

- 03 con chó đã chết tổng trọng lượng 38 kg (trong đó 01 con chó màu vàng trọng lượng 17,5kg; 01 con chó màu trắng đen trọng lượng 11 kg và 01 con chó màu đen trọng lượng 9,5kg). Hiện nay, 03 con chó đã tiêu hủy.

- 01 mũi chĩa tự chế cán bằng gỗ dài 47cm, mũi bằng kim loại có đầu nhọn dài 7cm (có 2 mũi) được gắn kết với một đoạn dây điện màu đỏ đen dài 5,6m có phích cắm.

- 01 bình ác qui nhãn hiệu Dongnai, loại 12V màu đen.

- 01 bình xịt hơi cay nhãn hiệu Take-down.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp đã xử:

1/ Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh Tr và Trương Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Tr 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo T cho Ủy Bn nhân dân xã NM, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Quốc T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo T cho Ủy Bn nhân dân xã NM, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3/ Về khấu trừ thu nhập: Không khấu trừ một phần thu nhập của các bị cáo.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28/12/2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp có Quyết định số 13/QĐ-VKSĐT kháng nghị phúc thẩm một phần đối với bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười về việc áp dụng pháp luật và hình phạt.

Đề nghị không áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo T, T; Áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T, T.

Về hình phạt: Không áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Nguyễn Minh Tr và Trương Quốc T; Áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo Nguyễn Minh Tr và Trương Quốc T.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh phát biểu: Tòa án cấp sơ thẩm đã xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Tr 01 (một) năm cải tạo không giam giữ; Trương Quốc T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ là chưa thuyết phục, không hiệu quả, chưa mang tính răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự phạt tù đối với các bị cáo Nguyễn Minh Tr và Trương Quốc T. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh T từ 09 tháng đến một năm tù; bị cáo Trương Quốc Thái từ 06 tháng 09 tháng tù. Chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười về điều luật áp dụng và hình phạt.

Các bị cáo không tranh luận.

Bị cáo Trương Quốc T trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về nuôi vợ, con do bị cáo là lao động chính trong đình, bị cáo rất ăn năn hối cải.

Bị cáo Nguyễn Minh T trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để tiếp tục nuôi vợ, con, bị cáo cũng rất ân hận.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo như sau: vào ngày 18/3/2011 tại gần Trại giam CL thuộc địa bàn xã Tân Hội Trung, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp và hai con chó vào ngày 18/3/2011 tại đường Kinh 307 trước nhà của anh Huỳnh Trương Lai P và bà Võ Thị H thuộc địa bàn ấp Hưng

Lợi, xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt là 1.900.000 đồng (Một triệu, chín trăm nghìn đồng). Khi đó, các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Hội đồng xét xử xét thấy.

Bị cáo T là người đã chủ động rủ bị cáo T đi tìm đối tượng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị cáo T cũng là người điều khiển xe chở bị cáo T ngồi phía sau để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Đối với bị cáo T khi bị cáo T rủ đi trộm tài sản đáng lý ra bị cáo phải biết khuyên ngăn nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên khi nghe bị cáo T rủ thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên thì bị cáo T đồng ý và là người trực tiếp thực hiện việc trộm cắp tài sản nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm là đồng phạm. Tuy tài sản các bị cáo trộm trị giá 1.900.000 đồng thấp hơn mức khởi điểm là 2.000.000 đồng nhưng do các bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản (Trộm chó) chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nay còn tiếp tục vi phạm, thuộc T hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Nguyễn Minh Tr 01 (một) năm cải tạo không giam giữ; Trương Quốc T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ là chưa thuyết phục, giáo dục, chưa mang tính răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội mà do chính các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, đã gây mất trật tự trị an ở địa P nơi xảy ra vụ án nên cần có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành một công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười về điều luật áp dụng và hình phạt.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo T có cung cấp quyết định về chế độ trợ cấp một lần đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước theo quyết

định số 290/2005/QĐ-TTG ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ của bà Nguyễn Thị H là bà nội của bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[3] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Các phần còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng nghị số 13/QĐ-VKSĐT, ngày 28/12/2021 của Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười về điều luật áp dụng và hình phạt.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Tr, Trương Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Tr 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Quốc T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Các phần khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Bn Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND (02 bản)– VKSND huyện Tháp Mười;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tháp Mười;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Trang).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký tên đóng dấu

Lê Hồng Nước

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh - Lê khắc Thịnh

Lê Hồng Nước

